

Số: /KHCM -THCSNK

Nậm Kè, ngày 08 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Kiểm tra giữa học kỳ II năm học 2025-2026

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT, ngày 01 tháng 07 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện biên;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND xã Nậm Kè Về việc triệu tập tập CBQL và Giáo viên tham gia bồi dưỡng tập huấn chính trị hè 2025.

Căn cứ công văn số 2856/SGDĐT-GDTRH ngày 23/9/2025 Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018.

Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018

Căn cứ công văn số 2604/SGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 của Phòng GDTrH của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 3057/SGDĐT-QLCL ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2025-2026;

Thực hiện kế hoạch số 90a/KHGD-THCS, ngày 26 tháng 8 năm 2025 của trường PTDTBT THCS Nậm Kè;

Trường PTDTBT THCS Nậm Kè xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa học kì II như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Nhằm đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách khách quan. Đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Qua đó Gv điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao kết quả dạy học cao hơn.

- Tổ chức coi thi nghiêm túc, bảo đảm kết quả làm bài của học sinh mang tính khách quan, phản ánh đúng chất lượng thực của học sinh.

- Đánh giá mức độ đạt được về phẩm chất, năng lực và kết quả học tập của học sinh trong học kỳ I theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

Nâng cao năng lực ra đề, xây dựng ma trận, bản đặc tả và hướng dẫn chấm cho đội ngũ giáo viên.

- Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu cần đạt của môn học theo chương trình GDPT 2018 và Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT cũng như PPCT đã xây dựng từ đầu năm học.

- Đề kiểm tra, bản đặc tả, ma trận và HD chấm được BGH phê duyệt trước khi tiến hành kiểm tra.

- Cán bộ, giáo viên nhà trường là người chịu trách nhiệm về tính khách quan và nghiêm túc của kì kiểm tra.

II. Tổ chức thực hiện:

1. Môn kiểm tra:

Các môn tổ chức chung theo lịch nhà trường gồm các môn: Toán, Ngữ văn, KHTN, Lịch sử và Địa lí (tách làm 2 phân môn riêng mỗi môn thời gian làm bài 45 phút và thang điểm 5,0); Tiếng anh

Các môn tự tổ chức kiểm tra theo tiết dạy ở TKB gồm: Môn GDĐP; HĐTN, HN nghệ thuật (ÂN, MT); giáo dục thể chất; GDCD; Công nghệ; Tin học

2. Nội dung kiểm tra:

a. Tổ chức ra đề kiểm tra

- Nhà trường thành lập hội đồng ra đề kiểm tra, Giáo viên ra đề theo quyết định số /QĐ-THCS ngày 02/03/2026 của Hiệu trưởng Về việc thành lập hội đồng ra đề kiểm tra giữa học kì II,

Xây dựng đề kiểm tra, đánh giá HS theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn 7991/BGDĐT ngày 17/12/2024 của BGDĐT.

b. Nội dung đề kiểm tra.

- Đối tượng: Tất cả học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9.

- Hình thức kiểm tra:

+ Môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số thực hiện kiểm tra định kỳ theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm.

+ Môn học đánh giá bằng nhận xét thực hiện qua sản phẩm học tập, học sinh làm bài trên giấy, hồ sơ học tập hoặc hoạt động trải nghiệm.

- Nội dung ra đề:

Đề kiểm tra đảm bảo theo yêu cầu cần đạt của môn học theo CTGDPT 2018, Căn cứ công văn số 2856/SGDDĐT-GDTRH ngày 23/9/2025 Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018. PPCT đã xây dựng và kế hoạch dạy học đã thực hiện.

Đảm bảo cân đối giữa nhận biết – thông hiểu – vận dụng – vận dụng cao, phù hợp đối tượng học sinh và theo yêu cầu của các đợt tập huấn schuyeen môn.

Mỗi đề có ma trận, bản đặc tả đề, đề, hướng dẫn chấm kèm thang điểm.

Nội dung kiến thức chủ yếu từ đầu học kì 2 đến trước tuần được kiểm tra (hết tuần 26 đối với các môn tự tổ chức kiểm tra gồm: Môn GDĐP HĐTNHN nghệ thuật (ÂN, MT); giáo dục thể chất; GD CD; Công nghệ; Tin học; đến hết tuần 27 đối với các môn tổ chức chung theo lịch nhà trường gồm các môn: Toán, Ngữ văn, KHTN, Lịch sử và Địa lí; Tiếng anh)

Môn Tiếng anh Đề kiểm tra cần đảm bảo các nội dung/kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ. Mỗi kỹ năng được thiết kế tối thiểu 02 dạng nhiệm vụ kết hợp câu hỏi tự luận, trắc nghiệm phù hợp; phần kiến thức từ vựng, ngữ pháp có thể được tích hợp trong các dạng bài kiểm tra các kỹ năng đọc, viết. Thời lượng kiểm tra bài viết (gồm các kỹ năng: nghe, đọc, viết) từ 60 phút đối với CTGDPT 2018 và 45 phút đối với Chương trình còn lại; Do đơn vị không có đủ giáo viên nên GV tiếng anh có thể thay thế nội dung kỹ năng nói bằng phần kiến thức ngôn ngữ.

* Đối với HS khuyết tật đánh giá nội dung câu hỏi phải bám sát Kế hoạch giáo dục HS khuyết tật đã xây dựng đảm bảo mục tiêu giáo dục đã đề ra, tùy từng dạng khuyết tật giáo viên ra đề sao cho phù hợp, tỉ lệ trắc nghiệm và tự luận như học sinh bình thường nhưng giảm bớt độ khó, có thể thay đổi số điểm trong mỗi câu và các mức độ nhận thức (nhận biết-thông hiểu-vận dụng) để phù hợp với khả năng của từng dạng khuyết tật.

c. Hướng dẫn ra mã đề cho đợt kiểm tra giữa học kì II: Thực hiện như ra đề cuối học kì 1 vừa qua cụ thể:

- Đề kiểm tra xây dựng gồm ma trận, bảng đặc tả, ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm. Tỷ lệ giữa trắc nghiệm và tự luận; Các mức độ nhận thức (nhận biết-thông hiểu-vận dụng); điểm số của các câu bám sát công văn 7991/BGDĐT ngày 17/12/2024 của BGDD và theo môn đã thống nhất tại lớp Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên cấp THCS tại cụm chuyên môn số 11 ngày 19/10/2025.

- Đề phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị, đề phải đánh giá được năng lực học sinh(lớp mũi nhọn ra đề riêng)

- Giáo viên ra đề theo phân công, bước 2 trao đổi chéo với GV có cùng chuyên môn để kiểm tra lại(Hội đồng ra đề phân công) nếu như không có chuyên môn thì tổ trưởng hoặc tổ phó kiểm duyệt đề trước khi nộp về nhà trường phê duyệt.

- Môn: Tiếng Anh, Ngữ văn; LS&ĐL; KHTN;Toán ra 03 đề (Đề chính thức và đề dự bị Trong đề chính thức có hai mã đề gồm mã đề 01 và mã đề 02; mã đề 01 dành cho đối tượng HS thuộc lớp A1; mã đề 02 phù hợp năng lực với HS ở các lớp A2,3,4)

- Môn Lịch sử& địa lý ra đề theo 2 phân môn riêng biệt (Phần địa lí 5,0 điểm thời gian làm bài 45 phút; Phần lịch sử 5,0 điểm thời gian làm bài 45 phút):

- Môn GDCD, Tin học, Công nghệ ra số mã đề = số lớp
- Các môn còn lại ra (Các bộ môn đánh giá bằng nhận xét) thực hiện theo lớp tập huấn đã thống nhất.

Lưu ý:

*** Phần trắc nghiệm (7,0 điểm) = 70%**

- Đối với khối lớp 9 Môn Tiếng Anh đề kiểm tra 100% hình thức trắc nghiệm
- Phần Trắc nghiệm đúng/sai: (2,0 điểm) Mỗi câu chia làm 4 ý nhỏ, 2 câu là 8 ý nhỏ, mỗi ý nhỏ tính là 0,25 đ (Trong mỗi câu, học sinh làm đúng 1 ý là 0,25đ.)
- Phần Trắc nghiệm trả lời ngắn: (2,0 điểm). Môn học không có trắc nghiệm trả lời ngắn thì chuyển sang dạng đúng sai.

(Tùy theo bộ môn giáo viên có thể tăng/giảm câu hỏi ở các phần khác nhau nhưng không thay đổi tổng số điểm và các mức độ).

*** Phần Tự luận (3,0 điểm) = 30%**

d. Thời gian làm bài:

- Thời gian làm bài các môn 90 phút gồm: môn Toán, ngữ văn, KHTN, LS và ĐL (45 phút phân môn lịch sử và 45 phút phân môn địa lý), HĐTN, HN còn lại các môn GDCD, Công nghệ, tin học, GDĐP; mỹ thuật âm nhạc thời gian làm bài 45 phút; tiếng anh là 60 phút đối với hệ 10 năm, 45 phút đối với hệ 7 năm.

- Thời gian nộp đề kiểm tra về chuyên môn nhà trường: Các môn tự tổ chức kiểm tra theo tiết dạy ở TKB gồm: Môn GDĐP; HĐTN, HN; nghệ thuật (ÂN, MT); giáo dục thể chất; GDCD; Công nghệ; Tin học nộp trước ngày 09/03/2026;

- Các môn tổ chức chung theo lịch nhà trường gồm các môn: Toán, Ngữ văn, KHTN, Lịch sử và Địa lí; Tiếng anh nộp trước ngày 16/03/2026; điện tử các tổ gom theo File ghi rõ từng môn, lớp gửi qua gmail thanhthanhhuynbui@gmail.com trước ngày 20/03/2026.

- GV bộ môn, GVCN phải thông báo cụ thể cho HS biết thời gian kiểm tra để học sinh chủ động chuẩn bị đầy đủ kiến thức và dụng cụ học tập cần thiết.

3. Thời gian và địa điểm kiểm tra

- Thời gian:

Các môn tự tổ chức kiểm tra theo tiết dạy ở TKB. Giáo viên giảng dạy tự tổ chức kiểm tra trong tuần 27 (từ ngày 16/03 đến 21/03/2026 lưu ý có ngày nghỉ tết dương lịch các đ/c chủ động đẩy tiết kiểm tra học kì sao cho phù hợp)

Các môn tổ chức chung theo lịch nhà trường tiến hành kiểm tra trong 2 ngày, từ ngày 24/03 đến hết ngày 25/03/2026 (*Có lịch kiểm tra đính kèm*)

- Địa điểm: Tại trường PTDT BT THCS Nậm Kè, Hs ngồi theo lớp, lớp học theo sơ đồ của nhà trường bố trí từ đầu năm học.

III. Tổ chức kiểm tra

1. Đề kiểm tra

- Được lấy từ ngân hàng đề của nhà trường, tiến hành in sao, HS làm bài trực tiếp trên bản photo đề kiểm tra (trừ môn ngữ văn)

- Quy định mã đề kiểm tra tại các lớp đối với các môn tự tổ chức kiểm tra như sau: Mã 01- Lớp A1, mã đề 02- lớp A4; Mã đề 03- Lớp A2; mã đề 04 – lớp A3.

2. In, sao đề và coi kiểm tra: Thực hiện theo quyết định của Hiệu trưởng

- Ban in sao đề có trách nhiệm in, sao đầy đủ, chịu trách nhiệm về tính chính xác và bảo mật của đề kiểm tra theo quy định. Tổ chức in sao đề kiểm tra giữa học kì 2 đảm

bảo đủ số lượng và chất lượng.

- Nhân viên Phục vụ hội đồng coi, chấm chuẩn bị các loại văn phòng phẩm phục vụ đợt kiểm tra của trường;

- Giám thị coi thi theo lịch phân công của trường thông báo trước giờ thi 15 phút. Nhận đề thi, giấy thi tại phòng Hội đồng.

- Thư kí hội đồng, nhân viên phục vụ hội đồng thi có mặt trước 15 phút để chuẩn bị VPP phục vụ hội đồng coi, chấm.

- Chuẩn bị giấy thi: đối với môn tự luận ngữ văn tổ chức cho học sinh làm bài trên giấy thi theo mẫu giấy thi khi chấm bài tiến hành đánh phách rọc phách. Đối với các môn còn lại học sinh làm bài trực tiếp trên đề kiểm tra.

3. Chấm và nhập điểm

- Các môn tổ chức chung theo lịch nhà trường: Giáo viên bộ môn nhận bài từ thư kí hội đồng, thực hiện việc chấm bài và vào điểm ở sổ điểm cá nhân và sổ đánh giá học sinh, cập nhật phần mềm Vnedu và CSDL sau 1 tuần kiểm tra.

Các môn còn lại tổ chuyên môn chỉ đạo các nhóm chuyên môn, giáo viên trực tiếp giảng dạy tự coi chấm thi, báo cáo ban giám hiệu tiến độ thực hiện và kết quả kiểm tra.

- Các tổ/ nhóm chuyên môn phải nghiêm túc thực hiện việc chấm điểm theo biểu điểm, đáp án chấm, giáo viên chấm ghi điểm vào bài làm của từng HS. Cuối đợt kiểm tra đánh giá chất lượng của HS, đánh giá mức độ, chất lượng của đề kiểm tra để điều chỉnh công tác dạy-học cho phù hợp từng đối tượng học sinh.

- Đối với bộ môn Lịch sử & địa lý: Đề thi riêng nhưng tổng hợp điểm chung cho bộ môn, giao tổ trưởng tổ KHXH và tổ trưởng tổ Sinh hóa địa có trách nhiệm phân công giáo viên tổng hợp điểm và vào điểm chính xác, đúng tiến độ.

- Thời gian văn thư lưu trữ bài kiểm tra giữa học kì 2: **16h ngày 28/3/2026**

4. Lịch kiểm tra giữa học kỳ II năm học 2025-2026

Ngày kiểm tra	Buổi	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Tính giờ làm bài
24/03/2026	Sáng	6,7,8,9	Ngữ văn	90 phút	7h10 phút	7h15 phút
			KHTN	90 phút	9h 00 phút	9h05phút
	Chiều	8A1,3,4; 9A1,2	Tiếng Anh	60 phút	14h 05 phút	14h 10 phút
		8A2; 9A3,4	Tiếng Anh	45 phút	14h 05 phút	14h 10 phút
		K6,7	LS&ĐL (phần địa lý)	45 phút	14h 05 phút	14h 10 phút
25/03/2026	Sáng	6,7,8,9	Toán	90 phút	7h10 phút	7h15 phút
			LS&ĐL (phần lịch)	45 phút	9h 00 phút	9h05phút

			sử)			
	Chiều	K6	Tiếng Anh	60 phút	14h 05 phút	14h 10 phút
		K7	Tiếng Anh	45 phút	14h 05 phút	14h 10 phút
		K8,9	LS&ĐL (phần địa lý)	45 phút	14h 05 phút	14h 10 phút

5. Phân công nhiệm vụ:

- Ban giám hiệu: Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra; chỉ đạo các bộ phận phê duyệt đề, tổ chức in sao, bảo mật, chấm và nhập điểm.
- Tổ chuyên môn: bộ phận chuyên môn phân công giáo viên ra đề, thẩm định, hướng dẫn chấm; đảm bảo độ phân hóa và bám chuẩn kiến thức – kỹ năng. Đề thi chung do hội đồng khảo thí lựa chọn.
- Giáo viên bộ môn: trực tiếp ra đề -Hướng dẫn học sinh ôn tập, thực hiện coi, chấm, nhập điểm, phân tích kết quả học sinh. Giáo viên bộ môn không chấm bài thi của học sinh cho mình trực tiếp giảng dạy, chấm bài đảm bảo theo yêu cầu.
- Giáo viên chủ nhiệm: lập danh sách phòng thi, cùng thư ký hội đồng chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo công tác tổ chức thi, danh sách phòng thi, niêm yết nhóm giáo viên chủ nhiệm và bảng tin của trường để học sinh biết giáo viên chủ nhiệm thông báo nội dung cho học sinh biết, hướng dẫn học sinh thời gian, địa điểm để tham gia thi.
- Tổ văn phòng: Tham mưu cho hiệu trưởng Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh theo quy chế thi; Chuẩn bị cơ sở vật chất, phòng học, giấy thi, đề thi, đáp án...

IV. Công tác kiểm tra, giám sát

Ban Giám hiệu kiểm tra, giám sát việc coi và chấm thi.

Đảm bảo công khai, minh bạch, nghiêm túc, đúng quy chế.

Báo cáo kết quả, rút kinh nghiệm sau khi kết thúc kiểm tra.

V. Báo cáo kết quả, xử lý kết quả sau kiểm tra, đánh giá.

Các tổ chuyên môn nộp báo cáo kết quả (thống kê điểm, phân tích theo mức độ đạt chuẩn năng lực, phẩm chất) về Ban giám hiệu trước ngày 27/03/2026.

Nhà trường tổng hợp và báo cáo UBND xã trước ngày 30/03/2026.

Tổ chức chấm bài tập trung tại phòng hội đồng trường, thời gian bắt đầu từ 14 giờ hàng ngày đối với GV không có tiết dạy, GV tranh thủ chấm bài khi trống tiết thành phần theo phân công của hội đồng. Sau khi chấm, tổ chuyên môn phân công GV trực tiếp nhập kết quả các môn kiểm tra, đánh giá của từng học sinh theo phòng thi vào hệ thống phần mềm quản lý thi Vnedu và nộp phiếu chấm bài về cho ban khảo thí. Sau chấm thi, ban khảo thí sẽ chuyển bài về cho giáo viên bộ môn, trả bài cho học sinh. Sau

thời gian 3 ngày, học sinh có kiến nghị phản ánh về việc chấm sai, chấm thiếu và nộp bài kèm danh sách cho ban khảo thí để chấm phúc khảo.

Điểm của học sinh sẽ được ban khảo thí xử lý và quản lý trên hệ thống phần mềm Vn và thông báo tới học sinh và phụ huynh được biết sau kỳ kiểm tra.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra giữa học kì 2 năm học 2025-2026 của trường PTDTBT THCS Nậm Kè, đề nghị giáo viên thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thầy(cô) trao đổi trực tiếp với BGH để cùng nhau tháo gỡ. Nếu có gì điều chỉnh ban giám hiệu sẽ thông báo cụ thể./.

Nơi nhận:

- BGH, tổ trưởng CM, GV;
- Website Trường;
- Lưu: VT

P. HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thanh Huyền